

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-PT

Ngày 06-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trương Quyết Thắng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Toàn và ông Phùng Lâm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 06/6/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Sùng Thị C và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Sùng Thị C, Sùng Seo P, Vùi Minh Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện SMC, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Sùng Thị C (Tên gọi khác: NC) - Sinh ngày 18/5/1992 tại huyện SMC, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nữ.

Nơi cư trú: Tổ dân phố PM, thị trấn SMC, huyện SMC, tỉnh Lào Cai;
Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: HMông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị Toà án nhân dân huyện SMC, tỉnh Lào Cai xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 28/11/2019.

Con ông Sùng Seo L, sinh năm 1966 và bà Thào Thị G, sinh năm 1965. Bị cáo có chồng là Giàng Seo S1, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Sùng Seo P (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 01/01/1986 tại huyện SMC, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Tổ dân phố PM, thị trấn SMC, huyện SMC, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: HMông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ” tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2009/HSST ngày 28/8/2009 (đã chấp hành xong, được xóa án tích).

Con ông Sùng Seo V, sinh năm 1959 và bà Hằng Thị M, sinh năm 1962 (đã chết). Bị cáo có vợ là Ly Thị D, sinh năm 1995 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Vui Minh Q (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 06/10/1988 tại huyện BH, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn NG, xã CL, huyện BH, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày 28/9/2011 về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2011/HSST ngày 28/9/2011 (đã chấp hành xong, được xóa án tích).

Con ông Vui Chấn V1, sinh năm 1953 và bà Sùng Thị B, sinh năm 1949. Bị cáo có vợ là Lù Thị S2, sinh năm 1992 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ngoài ra còn có các bị cáo Cư Thị S3, Cư Seo D2 không kháng cáo, không bị kháng nghị.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vui Minh Q:* Ông Hà Thanh Q, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 29/8/2021, Sùng Thị C đi nhờ xe máy của một người phụ nữ (không biết tên và địa chỉ) từ thị trấn SMC đến nhà Cư Thị S3 ở thôn

Lao Chải, xã Sán Chải chơi. Khi C và S3 đang ngồi uống nước thì có Sùng Seo P và Vui Minh Q đến và cùng ngồi uống nước, sau đó thì có Cư Seo D2 cũng đến. Mọi người ngồi uống nước, nói chuyện một lúc thì S3, C, D, P và Q cùng rủ nhau đánh bài uống rượu. Sau khi uống hết gần 02 chai rượu loại 0,5 lít thì có người nói không đánh bài uống rượu nữa mà chuyển sang đánh bài ăn tiền, do say rượu nên các bị cáo không nhớ ai là người nói “chuyển sang đánh bài ăn tiền”. Cả 05 người cùng đồng ý và đi lên tầng 2 nhà S3 đánh bài ăn tiền, vì ở dưới phòng khách có nhiều người đi lại. Khi lên tầng 2 nhà S3 thấy có một cái chiếu nhựa trải sẵn ở trong phòng, nên tất cả cùng ngồi xuống chiếu, lúc này C có 500.000, các bị cáo còn lại không nhớ chính xác là có bao nhiêu tiền. Cả 05 bị cáo thống nhất đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh liêng, quy ước mỗi ván mỗi người phải đóng tiền cược là 50.000 đồng và tiền tố không quá 200.000 đồng; sau khi đặt cọc mỗi người chơi sẽ được chia 03 quân bài, nếu tố thêm tiền mà người kế tiếp không theo thì úp bài và mất số tiền đã đặt cọc, nếu có người theo hoặc bắt bằng thì lật bài, người chơi nào có ba lá bài lớn nhất thì người đó thắng và được nhận số tiền cược và tiền tố của ván bài đó. Sau đó cả 05 người cùng chơi bài ăn tiền đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị phát hiện, thu giữ tại chiếu bạc 11.400.000 đồng cùng các tang vật khác.

Bản án sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện SMC, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo: Cư Thị S3, Cư Seo D2, Sùng Seo P, Vui Minh Q và Sùng Thị C, tên gọi khác NC phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, khoản 2 Điều 56, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Sùng Thị C, tên gọi khác NC.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Sùng Seo P.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Vui Minh Q.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Cư Thị S3;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c

khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo
Cư Seo D2

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,
quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Sùng Thị C, tên gọi khác NC 06 (sáu) tháng 15 (mười
lăm) ngày tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số
06/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện SMC đã xử phạt bị
cáo Sùng Thị C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất
ma túy”. Buộc bị cáo Sùng Thị C phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 06
(sáu) năm 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày
bị cáo bị bắt áp giải chờ thi hành án là ngày 18/9/2021; bị cáo được trừ những
ngày đã bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 09/8/2019 đến ngày 27/11/2019 của bản
án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 và từ ngày 30/8/2021
đến ngày 01/9/2021 của bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày
22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện SMC, tỉnh Lào Cai.

- Xử phạt bị cáo Sùng Seo P 06 (sáu) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời
hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; khấu trừ cho bị
cáo số ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2021 đến ngày 18/11/2021;

- Xử phạt bị cáo Vui Minh Q 06 (sáu) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời
hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; khấu trừ cho bị
cáo số ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2021 đến ngày 25/11/2021;

- Xử phạt bị cáo Cư Thị S3 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian
thử thách là 01 (một) năm, xử phạt bị cáo Cư Seo D2 06 (sáu) tháng tù, cho
hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng và tuyên án phí, quyền kháng cáo
theo quy định.

Ngày 24/3/2022, bị cáo Sùng Thị C kháng cáo xin xem xét lại bản án sơ
thẩm.

Ngày 06/4/2022, bị cáo Sùng Seo P và bị cáo Vui Minh Q kháng cáo xin
hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Sùng Seo P, Vui Minh Q có đơn
xin xét xử vắng mặt với lý do các bị cáo rút đơn kháng cáo. Bị cáo Sùng Thị C
giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai:

Đối với các bị cáo Vui Minh Q, Sùng Seo P: Các bị cáo có đơn xin rút
toàn bộ nội dung kháng cáo. Xét thấy việc các bị cáo Quân, Phồng rút kháng cáo
là hoàn toàn tự nguyện, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 348 Bộ luật tố

tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Vui Minh Q, Sùng Seo P.

Đối với bị cáo Sùng Thị C: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng Thị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về vấn đề này. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội về hành vi đánh bạc của bị cáo Sùng Thị C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của các bị cáo khác, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 18 giờ ngày 29/8/2021, bị cáo Sùng Thị C cùng các bị cáo Cư Thị S3, Sùng Seo P, Vui Minh Q, Cư Seo D2 đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng ăn tiền tại nhà Cư Thị S3. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị cơ quan công an huyện SMC bắt quả tang, thu giữ 11.400.000 đồng trên chiếu bạc cùng các tang vật khác.

Với hành vi nêu trên, bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện SMC, tỉnh Lào Cai xử phạt các bị cáo về tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung là “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo không có sự chuẩn bị, bàn bạc, trao đổi từ trước để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra không xác định được bị cáo nào là người khởi xướng, do đó các bị cáo giữ vai trò như nhau trong vụ án.

Về nhân thân: Các bị cáo Sùng Thị C, Vui Minh Q, Sùng Seo P đều có nhân thân xấu. Bị cáo Sùng Thị C bị Tòa án nhân dân huyện SMC, tỉnh Lào Cai xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích), bị cáo Sùng Seo P bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ” (đã được xóa án tích), bị cáo Vui Minh Q bị Tòa án nhân dân huyện BH, tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Sùng Thị C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, các bị cáo Sùng Seo P, Vui Minh Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đều thành khẩn khai báo, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Sùng Thị C trước khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 29/8/2021 đã cung cấp tin báo tố giác tội phạm nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân của các bị cáo, căn cứ đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo Sùng Thị C không xuất trình được chứng cứ mới là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đối với kháng cáo của bị cáo Sùng Thị C: Tại đơn kháng cáo, bị cáo cho rằng bị cáo bị ép buộc thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị Tòa án xem xét lại bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện SMC. Tuy nhiên không có chứng cứ chứng minh bị cáo bị ép buộc thực hiện hành vi phạm tội. Dựa trên các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Chư là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và chủ động, tự nguyện thực hiện hành vi phạm tội, không có ai xúi giục, ép buộc bị cáo. Do đó việc bị cáo đề nghị xem xét lại và không chấp nhận bản án sơ thẩm của Tòa án cấp sơ thẩm là không có căn cứ. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai cũng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng Thị C. Từ những phân tích trên, xét thấy kháng cáo của bị cáo Sùng Thị C là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Đối với kháng cáo của các bị cáo Sùng Seo P và Vui Minh Q: Thấy rằng, ngày 06/4/2022, các bị cáo Vui Minh Q và Sùng Seo P kháng cáo xin hưởng án treo. Sau khi Tòa án cấp phúc thẩm có quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 01/6/2022, các bị cáo Q, P có đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc rút kháng cáo của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và đúng với quy định của pháp luật, do đó tòa án đã ra thông

báo về việc rút kháng cáo của bị cáo theo đúng quy định của Bộ luật TTHS. Tại phiên tòa, các bị cáo P và Q vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và không thay đổi nội dung đơn xin rút đơn kháng cáo, vì vậy HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của các bị cáo Sùng Seo P, Vui Minh Q.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do các bị cáo Vui Minh Q, Sùng Seo P rút kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Sùng Thị C không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của các bị cáo Sùng Seo P, Vui Minh Q. Bản án sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện SMC, tỉnh Lào Cai có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Sùng Seo P và bị cáo Vui Minh Q.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng Thị C, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện SMC, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Thị C (tên gọi khác NC) 06 (sáu) tháng 15 (mười lăm) ngày tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện SMC, buộc bị cáo Sùng Thị C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 (sáu) năm 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt áp giải chờ thi hành án là ngày 18/9/2021, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2019 đến ngày 27/11/2019 theo bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 và từ ngày 30/8/2021 đến ngày 01/9/2021 theo bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 22/3/2022.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Vui Minh Q, Sùng Seo P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Sùng Thị C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- CQTHAHS CA H. SMC;
- CQCSĐT CA H. SMC;
- TAND H. SMC;
- VKSND H. SMC;
- Chi cục THADS H. SMC;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quyết Thắng